

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **404**/KH-UBND

Quảng Trị, ngày **30** tháng **01** năm **2026**

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân được Quốc hội khoá XV thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 26 tháng 6 năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Thực hiện Quyết định số 2623/QĐ-TTg ngày 29/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân (sau đây viết tắt là Luật) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.
- Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi toàn tỉnh.
- Nâng cao nhận thức về Luật và trách nhiệm của các cấp, các ngành và địa phương trong việc thi hành Luật.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thi hành Luật phải bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, ban, ngành có liên quan.
- Bảo đảm gắn kết giữa việc triển khai thi hành Luật với việc xây dựng thể chế, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.
- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò chủ trì của Công an tỉnh trong việc phối hợp với các cơ quan, ban ngành có liên quan và địa phương trong việc triển khai thi hành Luật.
- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tính thống nhất, chất lượng, thiết thực, hiệu quả.
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn kịp thời, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh và các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; tài liệu hướng dẫn, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ dữ liệu cá nhân

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Nội dung: rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện:

+ Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và địa phương gửi kết quả rà soát về Công an tỉnh theo yêu cầu của Công an tỉnh.

+ Công an tỉnh tổng hợp kết quả rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Công an theo yêu cầu của Bộ Công an.

5. Tham gia góp ý xây dựng Nghị định của Chính phủ

- Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

+ Nội dung: quy định chi tiết một số điều Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân quy định chi tiết: khoản 2, khoản 3 Điều 2; khoản 5 Điều 4; khoản 3 Điều 6; khoản 5 Điều 9; khoản 3 Điều 17; khoản 7 Điều 20; khoản 7 Điều 21; khoản 4 Điều 22; khoản 5 Điều 23; khoản 3 Điều 27; khoản 6 Điều 30; điểm b, khoản 4 Điều 31; khoản 3 Điều 33; Điều 35; khoản 4 Điều 38 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

+ Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp và các cơ quan, ban, ngành có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Công an.

- Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

+ Nội dung: bao gồm quy định chi tiết khoản 7 Điều 8 của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

+ Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp và các cơ quan, ban, ngành có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Công an.

6. Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước hằng năm của các cơ quan, ban, ngành đoàn thể và địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính chủ trì tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và địa phương; Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh chủ trì thực hiện Kế hoạch này, có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật trong đơn vị, địa phương mình. Hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và địa phương kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (V03, A05);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. *phw*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh